

Bản án số: **106/2022/HSST**

Ngày 20 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Thế Vinh;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Minh Tuấn và bà Lê Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Khánh Linh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2022/QĐ-TA ngày 08/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **N.V.T**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và ở: Thôn Tân Lương, xã M, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Không; Họ và tên mẹ: H.T.H, sinh năm 1964; Họ tên em trai: Đ.M.Đ, sinh năm 1990; Họ và tên vợ: T.T.N.Q, sinh năm 1988; Có 02 con (sinh năm 2009, sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản và chỉ bản số 000000138 lập ngày 08/3/2022 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 02/03/2022, hiện áp dụng biện pháp tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, Công an phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang N.V.T tàng trữ trái phép chất ma túy tại số

8 Văn Tiến Dũng, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội trong túi quần bên phải của T nên đã thu giữ vật chứng và đưa về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 02/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N.V.T đi đến ngã tư đường tàu thuộc phường N, Bắc Từ Liêm, Hà Nội mua của một nam thanh niên không quen biết (không xác định được nhân thân, lai lịch) 01 túi heroin với giá 190.000 đồng. Sau đó, T để túi ma túy vào túi quần bên phải và đi bộ đến đường Văn Tiến Dũng để tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi tới số 8 đường Văn Tiến Dũng, T bị tổ công tác Công an phường X, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội kiểm tra, T tự nguyện giao nộp gói ma túy nên Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và bắt giữ như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, N.V.T khai nhận hành vi của mình như trên. T khai: Đây là lần đầu tiên mua ma túy của người này, không biết về nhân thân của người này. Người này cao khoảng 1m65, người gầy, tóc cắt ngắn, mặc áo phao màu tím, quần vải màu đen. T sử dụng ma túy từ năm 2016, 1 tuần sử dụng 1 lần, hình thức chích.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải T chỉ địa điểm mua ma túy, T đã chỉ địa điểm tại ngã tư đường tàu thuộc phường N, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Quá trình rà soát, cơ quan điều tra không phát hiện được đối tượng nào có đặc điểm như lời khai của T nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với gói ma túy thu giữ của T chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định.

Vật chứng thu giữ của của N.V.T:

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 2x3cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 02/3/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 160/QĐ-CAQBTL đối với số ma túy đã thu giữ của T.

Kết luận giám định số 1487/KL-KTHS ngày 02/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: “chất bột màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,344 gam.”

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể của N.V.T cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy).

Tại cơ quan công an, N.V.T khai nhận hành vi như đã nêu trên và khai mục đích cất giấu ma túy trong người để sử dụng.

Đối với vật chứng thu giữ của N.V.T quá trình điều tra xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo N.V.T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội: Khẳng định bản cáo trạng truy tố N.V.T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N.V.T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo N.V.T từ 14 đến 18 tháng tù. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu huỷ gói ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ, bắt quả tang của bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo N.V.T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, biên bản phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 02/3/2022, tại số 8 Văn Tiến Dũng, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, N.V.T đang tàng trữ trái phép 0,344 gam ma túy heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xét hành vi của bị cáo N.V.T không thuộc trường hợp nào của tình tiết tăng nặng định khung ở Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, nên bị cáo phải

chịu trách nhiệm hình sự ở khung cơ bản của điều luật. Do ma túy bị cáo tàng trữ là heroine có khối lượng 0,344 gam nên bị cáo N.V.T phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 117/QĐ-VKS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo N.V.T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, nguyên nhân và động cơ phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo N.V.T nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không làm chủ được bản thân, bị cáo đã trực tiếp đi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo bị bắt quả tang và đó là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cần xét xử nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung với mức án tương xứng với tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về nguyên nhân, mục đích phạm tội. Vì vậy, bị cáo N.V.T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đó là: *Thành khẩn khai báo*. Bị cáo lần đầu phạm tội và bị xét xử nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy sau giám định bên ngoài có chữ ký giáp lai của N.V.T, cán bộ công an phường và giám định viên.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.V.T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo N.V.T: **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của N.V.T cùng cán bộ Cán bộ niêm phong và giám định viên.

(Theo biên bản bàn giao nhận vật chứng số: 174/22 ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Bị cáo N.V.T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

Đặng Thế Vinh

